## 1. ĐỂ ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ ĐẶC XÁ, NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN, NGƯỜI BỊ KẾT ÁN PHẠT TÙ CHUNG THÂN NHƯNG ĐÃ ĐƯỢC GIẢM XUỐNG TÙ CÓ THỜI HẠN PHẢI ĐÁP ỨNG NHỮNG ĐIỀU KIỆN NÀO?

Để được đề nghị đặc xá, người đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, người bị kết án phạt tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn phải đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật đặc xá năm 2018 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019), nhưsau:

- Có nhiều tiến bộ, có ý thức cải tạo tốt và được xếp loại chấp hành án phạt tù khá hoặc tốt theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự;

- Đã chấp hành án phạt tù được một thời gian do Chủ tịch nước quyết định nhưng ít nhất là một phần ba thời gian đối với trường hợp bị phạt tù có thời hạn, nếu trước đó đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù; đã chấp hành án phạt tù ít nhất là 14 năm đối với trường hợp bị phạt tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn, nếu sau khi đã được giảm xuống tù có thời hạn mà tiếp tục được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm sau đó không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù.

Người bị kết án về tội phá hoại việc thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội; tội phá hoại chính sách đoàn kết; tội tổ chức, cưỡng ép, xúi giục người khác trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân; tội trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân; người bị kết án từ 10 năm tù trở lên về một trong các tội quy định tại Chương các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người của Bộ luật Hình sự do cố ý hoặc người bị kết án từ 07 năm tù trở lên về tội cướp tài sản; tội bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản; tội sản xuất trái phép chất ma túy; tội mua bán trái phép chất ma túy; tội chiếm đoạt chất ma túy của Bộ luật Hình sự đã chấp hành án phạt tù được một thời gian do Chủ tịch nước quyết định nhưng ít nhất là một phần hai thời gian đối với trường hợp bị kết án phạt tù có thời hạn, nếu trước đó đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù; đã chấp hành án phạt tù ít nhất là 17 năm đối với trường hợp bị phạt tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn, nếu sau khi đã được giảm xuống tù có thời hạn mà tiếp tục được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì thời hạn được giảm sau đó không được tính vào thời gian đã chấp hành án phạt tù;

- Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, đã nộp án phí;

- Đã thi hành xong nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác đối với người bị kết án phạt tù về các tội phạm tham nhũng hoặc tội phạm khác do Chủ tịch nước quyết định trong mỗi lần đặc xá;

- Đã thi hành xong hoặc thi hành được một phần nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác nhưng do lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp chưa có điều kiện thi hành tiếp phần còn lại theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự đối với người bị kết án phạt tù không thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản này.

Trường hợp phải thi hành nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác đối với tài sản không thuộc sở hữu của Nhà nước thì phải được người được thi hành án đồng ý hoãn thi hành án hoặc không yêu cầu thi hành án đối với tài sản này;

- Khi được đặc xá không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự;

- Không thuộc một trong các trường hợp không được đề nghị đặc xá (bị kết án về tội phản bội Tổ quốc; tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân; tội gián điệp; tội xâm phạm an ninh lãnh thổ; tội bạo loạn; tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân.... hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác hoặc trước đó đã được đặc xá).

## II. NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ ĐẶC XÁ CÓ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ GÌ?

Quyền và nghĩa vụ của người được đề nghị đặc xá được quy định tại Điều 13 Luật đặc xá năm 2018, như sau:

**1. Quyền:**

- Được phổ biến chính sách, pháp luật về đặc xá; thông báo Quyết định về đặc xá, văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về điều kiện của người được đề nghị đặc xá và thông tin khác về đặc xá liên quan đến người được đề nghị đặc xá.

- Liên hệ với thân nhân để thu thập giấy tờ, tài liệu cần thiết cho việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị đặc xá.

- Đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền cấp, xác nhận giấy tờ, tài liệu cần thiết cho việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị đặc xá.

- Khiếu nại về việc người đó có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá nhưng không được người có thẩm quyền đưa vào danh sách người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá (theo quy định tại khoản1Điều 36 Luật đặc xá 2018).

- Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện đặc xá theo quy định của pháp luật về tố cáo (theo quy định tại Điều 38 Luật đặc xá 2018).

**2. Nghĩa vụ:**

- Cung cấp giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền đề nghị đặc xá;

- Khai báo đầy đủ, trung thực thông tin về cá nhân liên quan đến việc đề nghị đặc xá.

## III. NGƯỜI ĐƯỢC ĐẶC XÁ CÓ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ GÌ?

Quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá được quy định tại Điều 20 Luật đặc xá năm 2018, như sau:

**1. Người được đặc xá có quyền:**

- Được cấp Giấy chứng nhận đặc xá;

- Được chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan giúp đỡ để hòa nhập với gia đình và cộng đồng, tạo điều kiện về việc làm, ổn định cuộc sống;

- Được hưởng các quyền khác như người đã chấp hành xong án phạt tù theo quy định của pháp luật.

**2. Người được đặc xá có nghĩa vụ:**

- Xuất trình Giấy chứng nhận đặc xá với Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc tổ chức, đơn vị quân đội nơi người đó về cư trú hoặc làm việc;

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết;

- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

**3. Người được đặc xá là người nước ngoài có các quyền:**

- Được cấp Giấy chứng nhận đặc xá;

- Được hưởng các quyền khác như người đã chấp hành xong án phạt tù theo quy định của pháp luật.

Người được đặc xá là người nước ngoài có nghĩa vụ:

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết;

- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

## IV. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ĐẶC XÁ GỒM NHỮNG GIẤY TỜ GÌ?

Hồ sơ đề nghị đặc xá được quy định tại Điều 14 Luật đặc xá năm 2018, gồm các giấy tờ sau:

1. Đơn đề nghị đặc xá.

2. Tài liệu chứng minh về cá nhân, hoàn cảnh gia đình của người được đề nghị đặc xá.

3. Tài liệu chứng minh đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, đã nộp án phí. Trường hợp được miễn chấp hành hình phạt tiền, miễn nộp án phí phải có quyết định của Tòa án có thẩm quyền.

Người bị kết án phạt tù về các tội phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 của Luật này phải có tài liệu chứng minh đã thi hành xong nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác.

Người đã thi hành xong nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác đối với người bị kết án phạt tù về các tội phạm tham nhũng phải có tài liệu chứng minh đã thi hành xong hoặc có tài liệu chứng minh đã thi hành được một phần nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại hoặc nghĩa vụ dân sự khác và có quyết định của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền về việc chưa có điều kiện thi hành án. Trường hợp người được thi hành án đồng ý hoãn thi hành án hoặc không yêu cầu thi hành án đối với tài sản không thuộc sở hữu của Nhà nước thì phải có văn bản của người được thi hành án có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

Người đang mắc bệnh hiểm nghèo, người đang ốm đau thường xuyên mà không tự phục vụ bản thân phải có kết luận của Hội đồng giám định y khoa, Bệnh viện cấp tỉnh hoặc cấp quân khu trở lên.

Người c ó hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn và bản thân là lao động duy nhất trong gia đình phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình người đó cư trú.

Người gười khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng phải có Giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khuyết tật cư trú; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi phải có quyết định của Tòa án có thẩm quyền tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

4. Bản cam kết không vi phạm pháp luật, chấp hành đầy đủ hình phạt bổ sung không phải là hình phạt tiền, nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ dân sự khác sau khi được đặc xá.

5. Văn bản đề nghị đặc xá của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu.

Trường hợp người được đề nghị đặc xá là người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù thì phải có văn bản đề nghị đặc xá của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án quân sự cấp quân khu và văn bản nhận xét của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao quản lý người đó về việc chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật trong thời gian được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù.

**BỘ TƯ PHÁP**

**ĐỀ ÁN ĐẨY MẠNH PHỔ BIẾN NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ CÁC QUYỀN DÂN SỰ, CHÍNH TRỊ VÀ PHÁP LUẬT VIỆT NAMVỀ CÁC QUYỀN DÂN SỰ, CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NHÂN DÂN GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**

# TÌM HIỂU MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ ĐẶC XÁ

*(theo quy định tại Luật đặc xá năm 2018)*

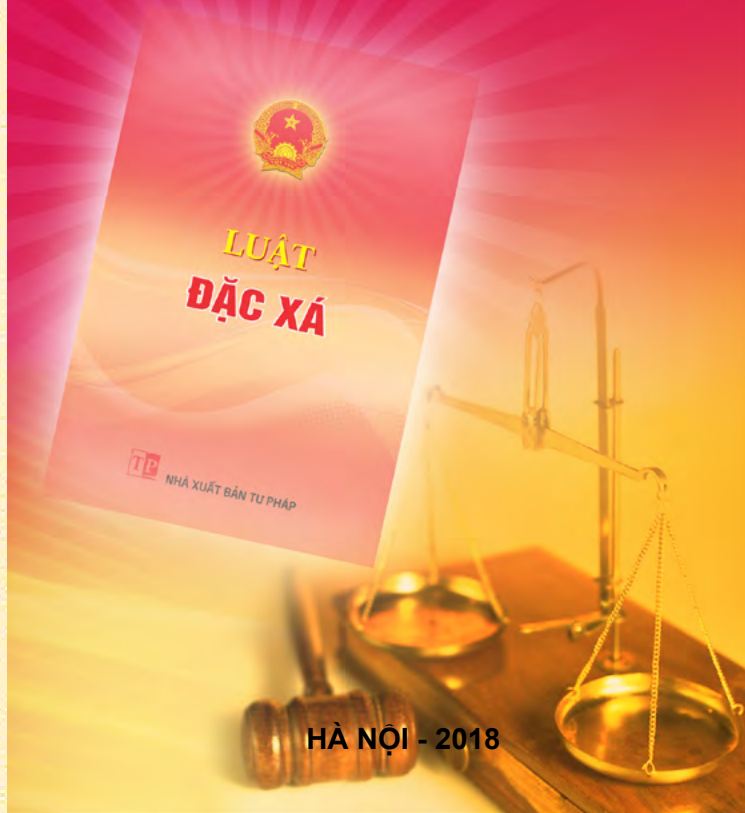


**HÀ NỘI - 2018**